TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **269**/2019/HS-PT
Ngày 09 – 9 – 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lưu Thị Thu Hường.

Các Thẩm phán: 1. Ông Y Thông Kbuôr.

2. Bà Đinh Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Xuân Hải – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 - 9 - 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 272/2019/TLPT-HS ngày 16/8/2019 đối với bị cáo Trần Thế A về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2019/HSST ngày 11-7-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Thế A**; sinh năm 1993, tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ liên gia 01, Tổ dân phố 8, phường Tân A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: 130 Nguyễn Xuân Ng, Tổ dân phố 7, phường Tân A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Thiên V, sinh năm 1962; con bà: Phan Thị Hồng Th, sinh năm 1965. Hiện cùng trú tại: Tổ dân phố 8, phường Tân A, thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/3/2019, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Công Th – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Xuân Tr, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp và nghiện ma túy nên Trần Thế A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vào khoảng 21 giờ ngày 25 tháng 3 năm 2019, Trần Thế A thuê xe thồ chở đi từ đường A, phường T, tp. B đến Trung tâm thương mại Vincom Plaza. Đến nơi, A đi bộ vào khu vực tầng hầm của tòa nhà Vincom Plaza nhưng không phát hiện tài sản sơ hở, nên quay ra bãi giữ xe ngoài trời trước tòa nhà, thì nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô, nhãn

hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn: đen-bạc-xA, số máy G3D4E382043; số khung 0610GY364336 đang dựng sát hàng rào khung sắt bao quanh bãi giữ xe, xe có gắn chìa khóa trong ổ khóa điện của anh Ngô Sĩ L, cư trú tại Thôn 01, xã D, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk.

Lúc này có 02 nam thanh niên làm bảo vệ đang đứng ở lối vào và lối ra của bãi giữ xe để kiểm soát khách, lợi dụng lúc đông người ra vào, bảo vệ không để ý, Trần Thế A lén lút mở hàng rào sắt bao quanh bãi giữ xe nơi vị trí cổng ra vào của tầng hầm rồi tiến lại xe mô tô của anh L, gỡ mũ bảo hiểm đang đội trên đầu đặt lên chiếc xe bên cạnh, mở cốp xe mô tô lấy mũ bảo hiểm, hiệu Nón Sơn, màu trắng đội lên đầu, lấy mũ bảo hiểm màu đen để trong cốp xe ra móc lên phía trước xe mô tô. A vặn chìa khóa đang cắm trong ổ điện thì mở được khóa, bật đèn pha chiếu về hướng anh Võ Đức C đang đứng kiểm soát vé cho khách tại lối vào nhưng anh C nghĩ là khách lấy xe về nên không phản ứng gì. A điều khiển xe chạy trong bãi giữ xe qua lỗ hổng hàng rào đã mở trước đó, định chạy vòng qua lối ra thì bị anh C phát hiện tri hô, nên A liền quay đầu xe, tăng ga chạy thẳng lách qua người anh C thoát ra ngoài. Sau đó, A đem xe đến gửi tại bãi giữ xe Bệnh viện đa Khoa Thiện H. Đến ngày 26 và ngày 27 tháng 3 năm 2019, A đến bãi giữ xe bệnh viện lấy xe làm phương tiện đi lại, rồi tiếp tục đem xe đến gửi lại bệnh viện. Khoảng 17 giờ ngày 30/3/2019, A đến lấy xe đi tiêu thụ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 86/KLĐG ngày 19/4/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, mang biển số 47D1-324.26, số máy G3D4E382043; số khung 0610GY364336, đã qua sử dụng: trị giá 35.100.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm loại Nón Sơn, màu trắng: trị giá 40.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 35.140.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2019/HSST ngày 11-7-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1.Tuyên bố: Bị cáo Trần Thế A, phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thế A 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 31/3/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 15/7/2019 bị cáo Trần Thế A có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Trần Thế A về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt 18 tháng tù đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 117/2019/HSST ngày 11-7-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo nhất thời phạm tội, là người phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Phạm tội nhưng không gây thiệt hại, tài sản đã bị thu hồi trả cho chủ sở hữu. Bố, mẹ bị cáo đã ly hôn, ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý của bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có ông nội được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa, không trA luận gì thêm mà chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định: Do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên bị cáo Trần Thế A đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, mang biển số 47D1-324.26 của anh Ngô Sĩ L, có tổng giá trị là 35.140.000 đồng. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thế A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt 18 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bởi lẽ, hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, ý thức coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô, 01 mũ bảo hiểm của anh Ngô Sĩ L trị giá là 35.140.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Cần giữ nguyên mức hình phạt của án sơ thẩm đã tuyên.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thế A. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 117/2019/HSST ngày 11-7-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thế A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản",* thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 31/3/2019.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 21, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Thế A phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố BMT;
- VKSND thành phố BMT;
- Công an thành phố BMT;
- Chi cục THA thành phố B;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hường